

CORRUPTION - “BIRTH DEFECT” OF POLITICAL POWER

THAM NHŨNG - “KHUYẾT TẬT BẨM SINH” CỦA QUYỀN LỰC CHÍNH TRỊ

Nguyễn Thành Đạt
Trường Chính trị Quảng Bình

ABSTRACT: *The work “Resolutely, persistently fighting for the prevention and fight against corruption, negativity, contributing to the building of the party and the state, becoming more and more pure and strong” by General Secretary Nguyen Phu Trong is the handbook on fighting against corruption and negativity. It contains important theoretical and practical values for the building of the Party, the political system and the revolutionary cause of our country today. In the work, the General Secretary repeatedly mentioned and repeated the phrase “birth defect” of power. Therefore, this article delves into why corruption is considered by the General Secretary as a “birth defect” of power and basic orientations to prevent and combat corruption in our country in the coming time.*

Keywords: *Birth defects, corruption, General Secretary, Party building.*

TÓM TẮT: *Tác phẩm “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là cuốn cẩm nang về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, có giá trị lý luận và thực tiễn quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và sự nghiệp cách mạng của nước ta hiện nay. Trong tác phẩm, nhiều lần Tổng Bí thư nhắc đi, nhắc lại cụm từ “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực, bởi vậy, bài viết này đi sâu tìm hiểu vì sao tham nhũng được Tổng Bí thư xem như “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực và những định hướng cơ bản để phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong thời gian tới.*

Từ khóa: *Khuyết tật bẩm sinh, tham nhũng, Tổng Bí thư, xây dựng Đảng.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một cuộc đấu tranh cam go, phức tạp nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh và phát triển đất nước. Toàn bộ những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Tổng Bí thư trình bày một cách khoa học, toàn diện trong tác phẩm: “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*”.

Tác phẩm của Tổng Bí thư thể hiện tư tưởng nhất quán, kiên định và phát triển sáng

tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng, về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nêu vấn đề gợi mở, định hướng và đưa ra nhiều giải pháp có giá trị quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay. Một trong những vấn đề ấn tượng nhất của tác phẩm là đã xem tham nhũng như “*khuyết tật bẩm sinh*” của quyền lực chính trị [5, tr.15, 39, 67, 89, 104, 130].

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Tại sao tham nhũng được coi là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực chính trị?

Tham nhũng là hiện tượng kinh tế - xã hội gắn liền với sự ra đời và phát triển của bộ máy nhà nước. Quyền lực của nhà nước được trao cho những tổ chức và cá nhân cụ thể, tuy nhiên

nếu không có cơ chế kiểm soát chặt chẽ sẽ dẫn tới sự lợi dụng quyền lực và đó là cơ sở nảy sinh tham nhũng, tiêu cực.

Về bản chất, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tham nhũng là hành vi “*ăn cắp của công làm của tư*” [4, t.7, tr.355]. Theo Luật phòng, chống tham nhũng (năm 2018): “*Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn do vì vụ lợi*”. Tham nhũng gây tác hại rất lớn cho xã hội, cả về chính trị, kinh tế, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Về mặt chính trị, tham nhũng làm cho kỷ cương, kỷ luật xã hội không tôn nghiêm, hiệu lực, hiệu quả quản lý của nhà nước suy giảm, bộ máy nhà nước trở nên quan liêu, hách dịch. Nó còn gây mất đoàn kết nội bộ, làm giảm uy tín của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, cũng mang đến những cơ hội để cho các thế lực thù địch, phản động phá hoại, xâm lược. Tham nhũng là trở lực lớn đối với quá trình đổi mới đất nước và sự tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Về mặt kinh tế, tham nhũng gây tổn thất lớn cho nguồn thu của ngân sách nhà nước, không đảm bảo hiệu quả và ý nghĩa sử dụng triệt để ngân sách nhà nước. Do tham nhũng nên nhiều công trình, dự án xây kém chất lượng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân và cả sự phát triển của nền kinh tế - xã hội. Tham nhũng còn gây ảnh hưởng lớn đến môi trường kinh doanh, làm giảm đáng kể năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp. Bên cạnh đó, hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, đòi hỏi lộ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn ảnh hưởng đến giải quyết thủ tục hành chính, làm đình trệ các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tham nhũng còn tác động sâu sắc về nhận thức của nhân dân khi sử dụng các dịch vụ của nhà nước.

Về mặt xã hội, do tác động của tham nhũng, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn biến phức tạp. Nghị

quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI nhận định: “*Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân, ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...*” [2, tr.21]. Tham nhũng xâm phạm, thậm chí làm thay đổi, đảo lộn những chuẩn mực đạo đức xã hội. Nhiều cán bộ, công chức đã không giữ được phẩm chất đạo đức, coi nghề nghiệp của mình là cơ hội, là điều kiện để thực hiện các hành vi tham nhũng, từ đó hướng tới các lợi ích bất chính, làm trái công vụ, trái lương tâm, đạo đức nghề nghiệp.

Bởi thế, tham nhũng được coi là “*sản phẩm của sự tha hóa quyền lực*” hay là “*khuyết tật bẩm sinh*” của quyền lực. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng đó là “*những căn bệnh nguy hiểm*”, “*là giặc nội xâm*”, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, mà còn làm suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; làm suy yếu bộ máy của Đảng, Nhà nước; gây mất lòng tin của quần chúng nhân dân.

Đảng ta đã nhiều lần chỉ rõ sự nguy hiểm của tham nhũng đối với xã hội: Tham nhũng “*làm giảm lòng tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của các cơ quan nhà nước*” (Đại hội VI); “*đe dọa sự ổn định, phát triển của đất nước*” (Đại hội XI); “*là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước*” (Đại hội XII). Đặc biệt, từ Hội nghị giữa nhiệm kỳ Đại hội VII (tháng 01/1994), tham nhũng được Đảng ta nhận diện là một trong bốn nguy cơ đối với Đảng và cách mạng Việt Nam, đến Đại hội IX đã trở thành “*một nguy cơ lớn đe dọa sự sống còn của chế độ ta*” và đến nay “*vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ*” (Đại hội XIII). Điều đó cho thấy, Đảng ta chưa bao giờ chủ quan mà

luôn luôn đặt cảnh báo về nguy cơ và sự tác hại của tệ tham nhũng ở mức độ cao nhất [5, tr.17].

2.2. Nguyên nhân hình thành “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực

Hiện nay, tham nhũng là vấn đề mang tính toàn cầu nhưng đồng thời nó cũng chứa đựng những yếu tố đặc thù gắn với từng quốc gia. Về cơ bản mỗi quốc gia có những nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng riêng. Ở nước ta, tham nhũng xuất phát từ những nguyên nhân cơ bản như sau:

Thứ nhất, hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện; cơ chế, chính sách chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, thiếu nhất quán, có nhiều “kẽ hở”, còn tồn tại cơ chế “xin - cho”; bộ máy hành chính nhà nước cồng kềnh với nhiều thủ tục phiền hà... tạo điều kiện cho những người có chức vụ, quyền hạn “lách luật” trục lợi, làm giàu bất chính.

Trong tác phẩm, Tổng Bí thư đã xác định: *“Cơ chế kiểm soát quyền lực, công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn chưa được quan tâm đúng mức; việc thực thi pháp luật nói chung và các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng nói riêng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm. Tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn, phương tiện, điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng vẫn còn bất cập, hạn chế; năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu, thậm chí có trường hợp suy thoái, tiêu cực, tham nhũng”* [5, tr.102].

Thứ hai, các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhận thức chưa đầy đủ, chưa sâu sắc về tính chất nghiêm trọng của tham nhũng.

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013 - 2020, Tổng Bí thư cho rằng: *“Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nhận thức sâu sắc*

mức độ nghiêm trọng của tình hình tham nhũng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình quản lý; chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt, nói chưa đi đôi với làm, thiếu bản lĩnh, dễ hòa vi quý, né nang, né tránh, thậm chí bao che cho cán bộ, đảng viên vi phạm”.

Thứ ba, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý bị suy thoái. Họ sẵn sàng bỏ qua lợi ích chung, lợi ích tập thể để trục lợi, làm giàu bất chính cho bản thân, gia đình mình.

Trong tác phẩm, Tổng Bí thư đã xác định: *“Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ cấp cao còn thiếu tu dưỡng rèn luyện, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tiêu cực, tham nhũng”* [5, tr.101].

Thứ tư, trình độ dân trí thấp, ý thức pháp luật của người dân chưa cao tạo điều kiện cho những người có chức quyền có thể nhũng nhiễu, hạch sách, vòi vĩnh, nhận hối lộ. Trong thực tế, vì không hiểu biết nhiều về pháp luật, về những quy định, nội quy, quy trình thực hiện trong thủ tục hành chính và muốn giải quyết nhanh công việc nên người dân sẵn sàng “bôi trơn” cho cán bộ, công chức. Hơn nữa, người dân đến chính quyền thường với tâm trạng lo lắng, sợ sệt, tạo cơ hội để cán bộ, công chức hách dịch, sách nhiễu.

Thứ năm, chế độ, chính sách đãi ngộ, nhất là tiền lương cho cán bộ, công chức chưa thỏa đáng. Một khi cán bộ, công chức nhà nước chưa thể sống no ấm, đầy đủ với tiền lương của mình thì tất yếu họ sẽ tìm mọi cách để kiếm thêm thu nhập từ chính công việc, chức vụ mà nhà nước giao cho mình, từ đó nảy sinh tiêu cực, tham nhũng.

Thứ sáu, mặt trái của cơ chế kinh tế thị trường cũng làm tăng tình trạng tham nhũng. Việc bầu cử, bổ nhiệm chức vụ công tác vốn không phải là quan hệ thị trường mua bán, tuy nhiên, trong một số trường hợp, một số cán bộ,

công chức thoái hóa lạm dụng chức vụ, quyền hạn để “mua quan bán chức”, thu lợi cá nhân. Có người “chạy” và “mua” chức vụ, sau đó phải tìm mọi cách để sớm “thu hồi vốn” và có lãi, do đó nảy sinh “thị trường quan chức”.

2.3. Một số kết quả, hạn chế và bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta

Trong tác phẩm, Tổng Bí thư cũng đã trình bày một cách toàn diện, đầy đủ, khái quát những kết quả quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta. Những năm gần đây, Trung ương đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, ngày càng đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả tích cực để lại dấu ấn tốt, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội. Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ta.

Giai đoạn 2012 - 2022, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng; đã kỷ luật 170 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý... Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay đã thi hành kỷ luật 50 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (cao hơn gấp 4 lần so với nhiệm kỳ khóa XI và bằng gần một nửa số cán bộ cấp cao bị xử lý của nhiệm kỳ khóa XII), trong đó có 8 ủy viên Trung ương, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng. Đây là một bước đột phá trong công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng [5, tr. 117, 118].

Từ năm 2012 đến nay, qua công tác thanh tra, kiểm toán đã xử lý, thu hồi được hơn 975 nghìn tỉ đồng, gần 76 nghìn ha đất; xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân; chuyển cho cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu phạm tội; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế hơn 2.000 văn bản, trong đó có nhiều văn bản quy phạm pháp luật không còn

phù hợp [5, tr.118].

Kết quả phát hiện, điều tra và xử lý tham nhũng trong thời gian qua càng chứng tỏ chúng ta đã thực hiện rất nghiêm túc tư tưởng chỉ đạo và quan điểm: *“Nói đi đôi với làm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sự tác động, sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào”* [5, tr. 120].

Nhiều quy định, nghị quyết được quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống; khắc phục được những sơ hở, bất cập trước đây làm phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của chúng ta cơ bản đầy đủ.

Tuy nhiên, công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn nhiều hạn chế, tồn tại như: Một số bộ, ban, ngành, địa phương chưa có quyết tâm cao, chưa có sự chuyển biến mạnh. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn còn hạn chế; tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, thất thoát còn thấp; việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ, cơ quan, đơn vị còn là khâu yếu. Tình trạng những nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những nguy cơ, thách thức lớn [1, tr. 25], là “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

Từ thực tiễn của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Tác phẩm đưa ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu có giá trị cả về lý luận và thực tiễn. Đó là: Phải nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để từ đó có quyết tâm chính trị cao, biện pháp đúng, hành động quyết liệt. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là “chống giặc nội xâm”. Cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là “then chốt của then chốt”, là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân”. Phải kết

hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong đó, phòng ngừa là chính, là cơ bản, lâu dài, phát hiện, xử lý là quan trọng, đột phá. Phải kiểm soát được việc thực hiện quyền lực nhà nước; chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng, kịp thời, hiệu quả của các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Những bài học kinh nghiệm nêu trên là cơ sở quan trọng để có thêm quyết tâm, bản lĩnh, niềm tin, thực hiện thắng lợi cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới.

2.4. Một số giải pháp để loại bỏ “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực

Trong tác phẩm, mục đích của việc xử lý tham nhũng, tiêu cực là để “trị bệnh cứu người”, kỷ luật một vài người để cứu muôn người, truy tố một vụ để cảnh tỉnh cả một vùng, một lĩnh vực, trong đó cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa là chính; cần phát hiện từ sớm, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn; phải tăng cường giáo dục kỷ luật, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kỷ luật nghiêm minh và giám sát nghiêm khắc để cán bộ, đảng viên biết giữ gìn, nhớ điều cấm, giữ giới hạn.

Đại hội XIII của Đảng đã xác định: “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, cản trở việc chống tham nhũng tiêu cực; không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Phát huy sức mạnh*

tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự” [3, t2, tr. 250].

Để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta hiện nay, cần tập trung một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên, nhân dân, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị. Rà soát, xây dựng đồng bộ cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những “khoảng trống”, “kẽ hở” để “không thể tham nhũng, tiêu cực”.

Ba là, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Công bố công khai các kết luận và kết quả kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Bốn là, đẩy mạnh cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Năm là, tiếp tục hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Kiểm soát chặt chẽ tài

sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Kiên quyết xử lý nghiêm những người bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng.

Sáu là, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan nội chính từ Trung ương đến địa phương.

3. KẾT LUẬN

Tham nhũng là “khuyết tật bẩm sinh” của quyền lực, là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ, thời đại nào, quốc gia nào cũng có, không thể xóa tận gốc trong một thời gian ngắn. Do vậy, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng không được chủ quan, nóng vội, thỏa mãn; không được né tránh, cầm

chừng, không “ngừng”, không “nghỉ”, thiếu quyết liệt; vừa phải kiên quyết phát hiện, xử lý tham nhũng, vừa phải kiên trì giáo dục, quản lý, ngăn ngừa không để xảy ra tham nhũng, vừa phải luôn cảnh giác, đấu tranh với những âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản tử xấu lợi dụng đấu tranh phòng, chống tham nhũng để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta [5, tr. 104].

Cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng không những thể hiện tư tưởng nhất quán, kiên định và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng, về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực mà còn góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1994), *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII*, lưu hành nội bộ, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2021), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Phú Trọng (2023), *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

Liên hệ:

ThS. Nguyễn Thành Đạt

Trường Chính trị Quảng Bình

Địa chỉ: Phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Email: nguyencadat308@gmail.com

Ngày nhận bài:

Ngày gửi phản biện:

Ngày duyệt đăng: